

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HSST
Ngày 24 tháng 10 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Quàng Văn Tiệp

Ông Trần Thành Vân

- Thư ký phiên tòa:

Bà Hà Thị Phương Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên

. Ngày 24 tháng 10 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 10 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn P** - Sinh ngày 14/02/1999 tại xã C, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản P, xã C, huyện Điện Biên Đông, Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ giáo dục phổ thông: 6/12; Dân tộc: Xinh Mun; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Lò Văn C (đã chết) và bà Lò Thị T; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, giam từ ngày 14/7/2023 cho đến nay. Có mặt.

*** Người có quyền lợi liên quan:**

Anh Lường Văn M - Sinh năm 2000; Nơi cư trú: Bản P, xã C, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 14/7/2023 Tổ công tác Công an xã Pú Bầu, huyện Sông Mã làm nhiệm vụ phòng chống ma túy tại bản Pú Bầu, xã Pú Bầu,

Sông Mã phát hiện một người đàn ông đang điều khiển xe mô tô có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy, tổ công tác dừng xe kiểm tra, người đàn ông khai là Lò Văn P sinh năm 1999 ở bản P, xã C, huyện Điện Biên Đông, Điện Biên; quá trình kiểm tra phát hiện tại lòng bàn tay trái của P có 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa 03 viên nén hình tròn màu hồng và 02 cục bột liên kết màu trắng (P khai nhận là Hồng phiến và Heroine), tổ công tác lập biên bản quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu đỏ - đen biển kiểm soát 27U1 - 050.41.

Ngày 15/7/2023 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã tiến hành mở niêm phong cân tịnh xác định khối lượng vật chứng nghi là ma túy, kết quả:

- 03 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 0,30 gam, trích 01 viên có khối lượng 0,10 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu P1, vật chứng còn lại 02 viên có tổng khối lượng 0,20 gam ký hiệu L1.

- Cục bột liên kết màu trắng có khối lượng 0,51 gam, trích 0,08 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu P2, vật chứng còn lại 0,43 gam ký hiệu L2.

Kết luận giám định số 1773 ngày 17/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

- Mẫu ký hiệu P1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10 gam.

- Mẫu ký hiệu P2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,08 gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,30 gam, loại Methamphetamine và 0,51 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Quá trình điều tra Lò Văn P khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 14/7/2023 P cầm theo số tiền 150.000đ đi đến nhà Lường Văn M ở cùng bản hỏi mượn xe mô tô mục đích đi tìm mua ma túy sử dụng nhưng không nói cho M biết, khi mượn được xe P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27U1 - 050.41 đến bản Pá Ca, xã Pú Bấu, huyện Sông Mã, Sơn La thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 55 tuổi đang đi bộ trên đường, P hỏi và mua được của người này 01 gói nilon màu hồng bên trong có 03 viên hồng phiến và Heroine với số tiền 150.000đ, sau khi mua được ma túy P cầm ở lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về, khi về đến bản Pú Bấu, xã Pú Bấu, huyện Sông Mã, Sơn La thì

bị Tổ công tác Công an xã Pú Bâu, huyện Sông Mã kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Cáo trạng số 179/CT-VKSSM ngày 05 tháng 10 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lò Văn P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với người đàn ông mà Lò Văn P khai nhận bán ma túy cho P, quá trình điều tra do P không biết tên, địa chỉ cụ thể của người này nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Tại phiên tòa kiểm sát viên thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn P từ 02 năm - 02 năm 06 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và các vật chứng liên quan. Trả lại cho người có quyền lợi liên quan chiếc xe mô tô.

- Miễn án phí hình sự cho bị cáo. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, người có quyền lợi liên quan.

Tài liệu trong hồ sơ người có quyền lợi liên quan anh Lường Văn M trình bày: Anh và bị cáo Lò Văn P không có quan hệ họ hàng nhưng ở cùng bản và có chơi với nhau, anh có cho Lò Văn P mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27U1 - 050.41 lý do cho P mượn xe là do P nói có việc cá nhân, anh không biết P mượn xe để đi mua ma túy. Anh đề nghị trả lại cho anh chiếc xe để làm phương tiện phục vụ sinh hoạt gia đình.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan, Người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện

Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của người có quyền lợi liên quan: Tại phiên tòa người có quyền lợi liên quan Lương Văn M vắng mặt, tuy nhiên lời khai trong hồ sơ đã làm rõ việc liên quan của anh đối với chiếc xe mà bị cáo mượn anh để làm phương tiện thực hiện tội phạm, xét thấy sự vắng mặt của anh không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh là đảm bảo theo quy định.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 14/7/2023; Vật chứng bị thu giữ; Kết luận giám định số 1773 ngày 17/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các chứng cứ khác trong hồ sơ.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 14/7/2023 Lò Văn P đã có hành vi cất giấu 0,30gam ma túy, loại Methamphetamine và 0,51gam ma túy, loại Heroine. Tổng khối lượng hai chất ma túy là 0,81gam, mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy - Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện truy tố và Tòa án nhân dân huyện xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai cho bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm trật tự

an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, mà còn ảnh hưởng sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ để quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác định được bị cáo sinh sống cùng mẹ và em gái, không có tài sản riêng, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Số ma túy còn lại sau giám định và các vật chứng liên quan cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27U1 - 050.41 bị cáo sử dụng làm phương tiện thực hiện tội phạm, xác định được chiếc xe là tài sản của anh Lương Văn M cho bị cáo mượn, khi bị cáo mang xe đi thực hiện tội phạm anh M không biết, nên cần trả lại cho anh Lương Văn M quản lý, sử dụng.

[7] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông bị cáo khai nhận bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do bị cáo không biết được đối tượng cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ là đảm bảo quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn án phí theo quy định.

[9] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Điều luật áp dụng, Tội danh và Hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn P 02 năm 06 tháng (hai năm sáu tháng) tù - Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/7/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,20 gam Methamphetamine; 0,43 gam Heroine; 01 túi nilon màu trắng (túi chứa 0,20 gam Methamphetamine); 01 túi nilon màu trắng (túi chứa 0,43 gam Heroine); 01 mảnh nilon màu hồng; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã được bóc mở.

(các vật chứng được đựng trong một phong bì do Bưu điện Việt Nam phát hành được niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 064533).

- Trả lại cho người có quyền lợi liên quan Lương Văn Mạnh 01 xe mô tô biển kiểm soát 27U1 - 050.41.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 171/QĐ-VKSSM ngày 05/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên Bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày ngày 05/10/2023 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn nộp khoản tiền án phí hình sự cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/10/2023). Người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Sơn La;
- VKSND Tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Người có qlq;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Toàn